

Kỹ thuật trồng cà pháo

Ở Việt Nam, nó có thể trồng làm hai vụ: vụ sớm gieo hạt vào tháng 7 – tháng 8, thu hoạch vào tháng 11 – 12; vụ chính gieo hạt vào tháng 11 – tháng 12, thu hoạch quả vào tháng 3 – tháng 5.

Cà pháo (danh pháp khoa học: *Solanum macrocarpon*, các tên đồng nghĩa: *Solanum dasyphyllum*, *Solanum melongena* L. var. *depressum* Bail., *Solanum undatum* Jacq. non Lam., *Solanum integrifolium* Poiret var. *macrocarpum*) là một loài cây lâu năm thuộc họ Cà (Solanaceae), nhưng thường được trồng lấy quả sử dụng làm rau ăn trong ẩm thực ở nhiều nước trên thế giới như là cây một năm. Về phân loại thực vật học của cây này hiện chưa có sự thống nhất cao trong các tài liệu nhưng hầu hết đều xếp nó là một biến chủng của loài cà tím (danh pháp khoa học: *S. melongena*), một số lại xếp nó thành một loài riêng.

Cây thân thảo nhẵn nhụi, mọc thẳng hay leo, cao tới 1,5 m với thân màu tím đen, hóa gỗ ở gốc. Các lá hình mác thuôn dài, kích thước 10-30 x 4-15 cm, hoa từ trắng đến tím, quả hình cầu hơi nén xuống, kích thước 5-6 cm x 7-8 cm, màu từ trắng, vàng cam đến tím và có nhiều hạt nhỏ. Có thể sử dụng như là rau ăn quả hay ăn lá. Chu kỳ phát triển: lâu năm, vụ thu hoạch lá đầu tiên có thể sau 40-50 ngày còn quả ăn được có thể thu hoạch sau 80-100 ngày.

Cà pháo được trồng khá phổ biến ở các nước Đông Nam Á, Đông Á và trong đời sống có nhiều tên gọi khác nhau: “garden egg”, “aubergine”, “Thai brinjal” (tiếng Anh); “melongene”, “bringelle” (tiếng Pháp); “Thailändische Aubergine”, “Eierfrucht” (tiếng Đức); “berengena”, “berenjera” (tiếng Tây Ban Nha); “kayan” (tiếng Myanma); “ai kwa” (tiếng Trung); “abergine”, “eierplant” (tiếng Hà Lan); “talong” (tiếng Philippines); “terong” (tiếng Mã Lai); “makeu-a kaou”, “makeu-a-keun” (tiếng Thái)... Ngoài ra nó còn được trồng ở những vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới của châu Phi nhưng cũng có tài liệu cho rằng đó là loài cà khác.

Cà pháo có thể được trồng ở độ cao đến 600 m. Ở Việt Nam, nó có thể trồng làm hai vụ: vụ sớm gieo hạt vào tháng 7 – tháng 8, thu hoạch vào tháng 11 – 12; vụ chính gieo hạt vào tháng 11 – tháng 12, thu hoạch quả vào tháng 3 – tháng 5. Cách thức gieo trồng như sau:

1. Ươm hạt

Đất tơi xốp, giàu mùn, giàu dinh dưỡng, có khả năng giữ ẩm và thoát nước tốt, cây bừa thật nhỏ, nhặt sạch cỏ dại, lên luống bằng phẳng rộng khoảng 1m, cao 20 – 25cm. Dùng phân chuồng hoai mục trộn đều trên mặt luống (3 – 4kg/m²). Do hạt cà có vỏ dày và cứng, để hạt có thể nảy mầm được, trước khi gieo hạt cần ngâm trong nước (nước nóng 54 °C trong 10 phút hoặc nước thường trong 20 – 30 giờ). Lượng hạt giống gieo là 2g/m², sau khi gieo phủ một lớp rơm rạ mục hoặc rải một lớp trấu mỏng lên mặt luống. Sau khi cây mọc được 1 – 2 lá nếu quá dày, tỉa bớt những cây yếu, bị sâu bệnh, đảm bảo mỗi cây cách nhau 4 – 5cm. Tưới

nước phân chuồng nồng độ 10%, sau đó dùng nước sạch tưới rửa lại tránh cháy lá cây con. Khi cây con được 5 – 6 lá (vụ sớm: sau 20 –25 ngày; vụ chính: sau 25 – 30 ngày) thì đem trồng.

2. Trồng cây

Trên đất tơi xốp, có độ pH từ 6,5 – 7, giàu mùn, thuận tiện tưới và tiêu nước, cày ải, bừa kỹ, nhặt sạch cỏ dại. Trước khi bừa lượt cuối dùng vôi bột (khoảng 30kg/sào) rắc đều trên mặt ruộng để xử lý đất. Đánh luống rộng 1,2m; cao 20 – 30cm; rãnh rộng 25 – 30cm. Mật độ trồng khoảng 50 x 60cm (28.000 – 30.000 cây/ha).

3. Phân bón

Một sào Bắc Bộ bón khoảng 900kg phân chuồng ủ mục; 1,5 kg đạm urê; 10kg supe lân; 1 kg kali sunphát. Bón lót một nửa lượng phân nói trên, bổ hốc sâu 15 cm, cho phân vào hốc trộn đều với đất trước khi trồng; bón thúc từ sau khi trồng 7 – 10 ngày trở đi, sau mỗi lần thu hoạch quả lại bón một lượt phân để giữ cho cây có hoa liên tục.

4. Chăm sóc

Sau khi trồng cần tưới nước đủ ẩm, độ ẩm đất thích hợp nhất cho cây trong suốt thời gian sinh trưởng là 80%. Nước phân hữu cơ cần được ủ trước khi đem tưới.